

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 45/2022/HSST
Ngày 11 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lò Thị Hoan

2. Bà Điều Thị Châu

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Thảo - Thư ký Toà án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Máy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/TLST - HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo.

1. Họ và tên: **Lò Văn Q**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08 tháng 10 năm 1982; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản G, xã N, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Lò Văn L (Đã chết) và con bà Lò Thị S, sinh năm 1945; Bị cáo có vợ là Quàng Thị H, sinh năm 1992 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 4 năm 2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1988; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản G, xã N, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 03/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Lò Văn P (Đã chết) và con bà Lò Thị M, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 4 năm 2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị T, sinh năm 1990. Trú tại: Bản G, xã N, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn H: Bà Trần Bích Liên – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 05 tháng 4 năm 2022 tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai đang làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại khu vực bến thuyền thuộc bản Dọ, xã Nậm É, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lò Văn Q, sinh năm 1982 và Lò Văn H, sinh năm 1988; Điều trú tại: Bản G, xã N, huyện Q, tỉnh Sơn La về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

1 (Một) vỏ bao thuốc lá màu vàng, có ghi nhãn hiệu T, bên trong đựng một gói nilon màu trắng có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Phát hiện thu giữ tại tay trái Lò Văn Q đang cầm, Q và H khai nhận mua gói ma túy về để cùng nhau sử dụng.

01 (Một) chiếc bật lửa màu đỏ, có ghi nhãn hiệu Hoa Việt, bật lửa đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn Q.

01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu YOSHIDA, BKS 26H9-3927, số máy 007017, số khung VLMDCH084UM200071, màu sơn đen xám, xe đã qua sử dụng.

01 (Một) chiếc thuyền được làm bằng kim loại sơn màu đỏ, dài 18m, đáy rộng 1,30m, thành thuyền cao 80cm, đuôi thuyền có gắn máy nhãn hiệu DONGFENG S1115 DIESEL ENGINE, loại máy 24HP, mũi được lập bằng tôn màu xanh, thuyền đã qua sử dụng.

Ngày 06/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng. Số chất cục bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,19 gam (*Không thấy mười chín gam*). Trích toàn bộ 0,19 gam (*Không thấy mười chín gam*) ký hiệu A1 làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 607 ngày 06/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam; loại Heroine*”. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 05/4/2022, Lò Văn Q, sinh năm 1982 một mình điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 26H9-3927 từ nhà tại bản G, xã N, huyện Q, tỉnh Sơn La đến bản C, xã C, huyện Q để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Trên đường đi, Q gặp H, sinh năm 1988, trú cùng bản, Q rủ H *“Đi mua ma túy về sử dụng cùng em không”*, H đáp *“Đi thì đi”*, Q nói tiếp *“Em đi thuyền sang bên kia trước, đợi anh trước, anh đi sau nhé”*, H trả lời *“Ừ”*, rồi Q điều khiển xe mô tô đến bến phà thuộc xã N, lên thuyền chở khách qua sông sang bên bờ sông thuộc địa phận xã C, huyện Q đợi H. Còn H điều khiển thuyền từ bến phà thuộc địa phận xã N đến bờ sông cách bến phà thuộc địa phận xã C khoảng 800 mét, đến nơi Q lên thuyền của H, H tiếp tục điều khiển thuyền chở Q đến bến thuyền thuộc bản D, xã N. Đến nơi, H ở thuyền đợi, còn Q một mình đi bộ tìm mua ma túy, khi đến đoạn đường thuộc khu vực bản C, xã C thì gặp một người đàn ông, Q không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Q đến chỗ người đàn ông, qua trao đổi Q mua được 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, Q quay lại chỗ H đang đợi, đến cách H khoảng 10 mét, Q gọi H lên cùng sử dụng ma túy, khi H đến nơi, Q bỏ gói ma túy ra và nói *“Em mua được một gói ba trăm nghìn”*, Q trích lấy một phần nhỏ từ gói ma túy mua được cùng nhau sử dụng bằng hình thức hít. Sử dụng ma túy xong, Quý gói lại như cũ, nói với H *“Số ma túy còn lại này em sẽ giữ rồi vài hôm nữa cùng sử dụng nhé”*, H đồng ý, Q cất gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long cầm ở tay trái để sau này cùng H sử dụng tiếp. Sau đó Q và H đi bộ quay về thuyền thì bị Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai phát hiện bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-QN ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố các bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn Q và Lò Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 16 tháng đến 18 tháng tù;
- Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 15 tháng đến 17 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên tiêu hủy:

+ 01 phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Q và Lò Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu THĂNG LONG + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau tại mép dán giấy giáp lại phong bì được dán đề giấy niêm phong số 004755 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký, họ tên của người bị bắt Lò Văn Q và Lò Văn H cùng hai dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

+ 01 chiếc bật lửa màu đỏ, có ghi nhãn hiệu HOA VIỆT, bật lửa đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn Q.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YOSHIDA, gắn biển kiểm soát 26H9- 3927, có số máy VTJL1P52FMH- 5007017, số khung VLMDCH08UM- 200071 (Số khung không đúng với số khung đăng ký xe biển kiểm soát 26H9-3927 theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 27/5/2022 của Công an huyện Q), màu sơn đen xám, xe cũ đã qua sử dụng. Xe bị vỡ hỏng hết phần đầu, không có gương chiếu hậu hai bên, không có yếm hai bên, yên xe bị rách hỏng, không có chìa khóa kèm theo, khóa cốp xe bị hỏng, không nổ máy kiểm tra bên trong.

Đối với 01 (Một) chiếc thuyền được làm bằng kim loại sơn màu đỏ, dài 18m, đáy rộng 1,30m, thành thuyền cao 80cm, đuôi thuyền có gắn máy nhãn hiệu DONGFENG S1115 DIESEL ENGINE, loại máy 24HP, mũi được lập bằng tôn màu xanh, thuyền đã qua sử dụng là phương tiện mà Lò Văn H đã sử dụng để đi mua ma túy. Hiện nay đang giao cho Lò Thị T, sinh năm 1990, trú tại bản G, xã N, huyện Q (vợ của Lò Văn H) bảo quản, quản lý. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho gia đình bị cáo.

Án phí: Đề nghị HĐXX Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn H mỗi bị cáo là 200.000 (Hai trăm nghìn đồng).

Quan điểm bào chữa của luật sư Trần Thị Bích Liên đối với các bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn H, tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, giúp các cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng xác định được các tình tiết của vụ án. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tiếp tục thể hiện sự thành khẩn khai báo của bản thân và thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ TNHS cho các bị cáo.

Đối với 01 (Một) chiếc thuyền được làm bằng kim loại sơn màu đỏ, dài 18m, đáy rộng 1,30m, thành thuyền cao 80cm, đuôi thuyền có gắn máy nhãn hiệu DONGFENG S1115 DIESEL ENGINE, loại máy 24HP, mũi được lập bằng tôn màu xanh, thuyền đã qua sử dụng là phương tiện mà Lò Văn H đã sử dụng để đi mua ma túy. Hiện nay đang giao cho Lò Thị T, sinh năm 1990, trú tại bản G, xã N, huyện Q

(vợ của Lò Văn H) bảo quản, quản lý. Đây là tài sản chung của gia đình bị cáo, nguồn tiền mua thuyền là vay Ngân hàng chính sách huyện Quỳnh Nhai, việc H lấy thuyền làm phương tiện đi mua ma túy chị T không hay biết. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho gia đình chị T tài sản nêu trên.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YOSHIDA, gắn biển kiểm soát 26H9-3927, có số máy VTJL1P52FMH- 5007017, số khung VLMDCH08UM- 200071 (Số khung không đúng với số khung đăng ký xe biển kiểm soát 26H9-3927 theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 27/5/2022 của Công an huyện Quỳnh Nhai), màu sơn đen xám, xe cũ đã qua sử dụng. Xe bị vỡ hỏng hết phần đầu, không có gương chiếu hậu hai bên, không có yếm hai bên, yên xe bị rách hỏng, không có chìa khóa kèm theo, khóa cốp xe bị hỏng, không nổ máy kiểm tra bên trong. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho gia đình bị cáo Lò Văn Q để làm phương tiện đi lại.

- Người có quyền lợi, tài sản liên quan: Chị Lò Thị T trình bày: Chiếc Thuyền mà cơ quan điều tra đang giao cho chị quản lý, trông coi, đây là tài sản của gia đình chị vay tiền Ngân hàng chính sách huyện Quỳnh Nhai để mua. Ngày 05/4/2022 bị cáo H dùng làm phương tiện đi mua ma túy, chị không biết. Nay trước phiên tòa, nguyện vọng của chị xin Hội đồng xét xử xem xét cho chị được nhận lại chiếc thuyền nêu trên để làm phương tiện đi lại và chở khách, thu hồi vốn trả cho Ngân hàng.

Lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Điều tra viên Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định “*Tổng trọng lượng chất thu giữ được của Lò Văn Q và Lò Văn H là 0,19 gam là ma túy; Loại chất Heroine*”.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 05/4/2022, Lò Văn Q một mình điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 26H9-3927 từ nhà tại bản G, xã N, huyện Q, tỉnh Sơn La đến bản C, xã C, huyện Q để tìm mua ma túy về sử dụng cho

bản thân. Trên đường đi, Q gặp Lò Văn H và rủ H cùng đi mua ma túy về sử dụng. Q điều khiển xe mô tô đến bến phà thuộc xã N, lên thuyền chở khách qua sông sang bên bờ sông thuộc địa phận xã C, huyện Q đợi H. Còn H điều khiển thuyền từ bến phà thuộc địa phận xã N đến bờ sông cách bến phà thuộc địa phận xã C khoảng 800 mét, đến nơi Q lên thuyền của H, H tiếp tục điều khiển thuyền chở Q đến bến thuyền thuộc bản D, xã N. Đến nơi, H ở thuyền đợi, còn Q một mình đi bộ tìm mua ma túy, khi đến đoạn đường thuộc khu vực bản C, xã C thì gặp một người đàn ông, Q không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Q đến chỗ người đàn ông, qua trao đổi Q mua được 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, Q quay lại chỗ H đang đợi, đến cách H khoảng 10 mét, Q gọi H lên cùng sử dụng ma túy, khi H đến nơi, Q bỏ gói ma túy ra và nói “*Em mua được một gói ba trăm nghìn*”, Q trích lấy một phần nhỏ từ gói ma túy mua được cùng nhau sử dụng bằng hình thức hít. Sử dụng ma túy xong, Q gói lại như cũ, nói với H “*Số ma túy còn lại này em sẽ giữ rồi vài hôm nữa cùng sử dụng nhé*”, H đồng ý, Q cất gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long cầm ở tay trái để sau này cùng H sử dụng tiếp. Sau đó Q và H đi bộ quay về thuyền thì bị Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai phát hiện bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xét tính chất vụ án: Vụ án xảy ra là nghiêm trọng, bởi lẽ ma túy là hiểm họa của cả nhân loại và của mỗi gia đình, nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm phát sinh như trộm cắp, cướp của, giết người..., gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến an ninh trật tự xã hội. Đặc biệt ma túy là nguyên nhân suy thoái nòi giống và làm băng hoại đạo đức, là nguyên nhân dẫn đến nhiều gia đình bố mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha, anh em ruột thịt xa lánh, kinh tế gia đình lâm vào cảnh khốn khó.

Do nhiều tác hại vô cùng lớn mà ma túy mang lại cho xã hội nên Nhà nước liên tục cảnh báo và thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục cho nhân dân hiểu rõ tác hại của ma túy đối với xã hội và pháp luật cũng đặc biệt nghiêm trị loại tội phạm liên quan đến ma túy.

Lò Văn Q và Lò Văn H là những người trưởng thành, có sức khỏe, có nhận thức hiểu biết về pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 05 tháng 4 năm 2022 các bị cáo đã rủ nhau cùng đi mua ma túy về sử dụng. Hành vi của Lò Văn Q và Lò Văn H tàng trữ 0,19 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án Lò Văn H phạm tội với vai trò là người giúp sức cho hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lò Văn Q, khi được Q khởi xướng việc đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, H nhất trí và đã dùng chiếc thuyền của gia đình mình chở Q đi mua ma túy, do đó hành vi của Lò Văn H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn H không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác, nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn H trong vụ án là đồng phạm mang tính chất giản đơn, để cá thể hóa về hình phạt cần phải xác định vai trò, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm của từng bị cáo, được quy định tại Điều 58 BLHS.

Đối với Lò Văn Q là người trực tiếp khởi sự việc đi mua ma túy và chủ động mang theo số tiền 300.000đ để mua ma túy, trực tiếp trao đổi mua bán ma túy với người đàn ông không quen biết.

Đối với Lò Văn H, sau khi nghe Quý rủ đi tìm mua ma túy về cùng nhau sử dụng, H nhất trí ngay và dùng thuyền của gia đình mình chở Q đi, sau khi Q mua được ma túy xong, Q cùng H trích ra một ít để sử dụng. Do đó bị cáo tích cực thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đồng phạm với Lò Văn Q.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy cần áp dụng một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn, thu nhập chính của các bị cáo từ trồng trọt. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án:

+ 01 phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Q và Lò Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu THĂNG LONG + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau tại mép dán giấy giáp lại phong bì được dán đè giấy niêm phong số 004755 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký, họ tên của người bị bắt Lò Văn Q và Lò Văn H cùng hai dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

+ 01 chiếc bật lửa màu đỏ, có ghi nhãn hiệu HOA VIỆT, bật lửa đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn Q.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, vật do Nhà nước cấm lưu hành. Cần tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YOSHIDA, gắn biển kiểm soát 26H9-3927, có số máy VTJL1P52FMH- 5007017, số khung VLMDCH08UM- 200071 (Số khung không đúng với số khung đăng ký xe biển kiểm soát 26H9-3927 theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 27/5/2022 của Công an huyện Quỳnh Nhai), màu sơn đen xám, xe cũ đã qua sử dụng. Xe bị vỡ hỏng hết phần đầu, không có gương chiếu hậu hai bên, không có yếm hai bên, yên xe bị rách hỏng, không có chìa khóa kèm theo, khóa cốp xe bị hỏng, không nổ máy kiểm tra bên trong. Hội đồng xét xử xét thấy đây là phương tiện của bị cáo Q, Q dùng xe máy này đi đến bến sông rồi lên thuyền đi mua ma túy cùng H. Chiếc xe máy nêu trên có số khung không trùng với số khung đăng ký xe BKS 29H9- 3027. Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 (Một) chiếc thuyền được làm bằng kim loại sơn màu đỏ, dài 18m, đáy rộng 1,30m, thành thuyền cao 80cm, đuôi thuyền có gắn máy nhãn hiệu DONGFENG S1115 DIESEL ENGINE, loại máy 24HP, mũi được lập bằng tôn màu xanh, thuyền đã qua sử dụng là phương tiện mà Lò Văn H đã sử dụng để đi mua ma túy. Hiện nay đang giao cho Lò Thị T, sinh năm 1990, trú tại bản G, xã N, huyện (vợ của Lò Văn H) bảo quản, quản lý. Hội đồng xét xử xét thấy Đây là tài sản chung của gia đình bị cáo, nguồn tiền mua thuyền là vay Ngân hàng chính sách huyện Q, việc H lấy thuyền làm phương tiện đi mua ma túy gia đình và chị T không hay biết. Chị Lò Thị T có đơn xin được nhận lại tài sản là chiếc thuyền nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận tuyên trả lại cho gia đình chị Lò Thị T theo điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[4] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Lò Văn Q khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đó, ngoài lời khai bị can không còn nguồn tài liệu chứng cứ khác. Do đó không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án . Các bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn H là người dân tộc sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình các bị cáo là hộ cận nghèo. Tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí nên HĐXX miễn án phí sơ thẩm hình sự cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38; Điều 58 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt Lò Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/4/2022).

- Xử phạt Lò Văn H 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/4/2022)

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn H

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Q và Lò Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu THẮNG LONG + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau tại mép dán giấy giáp lại phong bì được dán đè giấy niêm phong số 004755 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia, chữ ký, họ tên của người bị bắt Lò Văn Q và Lò Văn H cùng hai dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

+ 01 chiếc bật lửa màu đỏ, có ghi nhãn hiệu HOA VIỆT, bật lửa đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn Q.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YOSHIDA, gắn biển kiểm soát 26H- 3927, có số máy VTJL1P52FMH- 5007017, số khung VLMDCH08UM- 200071 (Số khung không đúng với số khung đăng ký xe biển kiểm soát 26H9-3927 theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 27/5/2022 của Công an huyện Quỳnh Nhai), màu sơn đen xám, xe cũ đã qua sử dụng. Xe bị vỡ hỏng hết phần đầu, không có gương chiếu hậu hai bên, không có yếm hai bên, yên xe bị rách hỏng, không có chìa khóa kèm theo, khóa cốp xe bị hỏng, không nổ máy kiểm tra bên trong.

Tuyên trả cho chị Lò Thị T 01 chiếc thuyền được làm bằng kim loại sơn màu đỏ, dài 18m, đáy rộng 1,30m, thành thuyền cao 80cm, đuôi thuyền có gắn máy nhãn hiệu DONGFENG S1115 DIESEL ENGINE, loại máy 24HP, mũi được lập bằng tôn màu xanh, thuyền đã qua sử dụng là phương tiện mà Lò Văn H đã sử dụng để đi mua ma túy. Hiện nay đang giao cho Lò Thị T, sinh năm 1990, trú tại bản G, xã N, huyện Q (vợ của Lò Văn H) bảo quản, quản lý.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 43/2022 ngày 14/7/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn Q và Lò Văn H là 200.000 (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương

Các thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương

Các thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hường

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quỳnh Nhai, ngày 07 tháng 9 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI TỈNH SƠN LA

Vào hồi: ... giờ....phút, ngày 29 tháng 12 năm 2021;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

Các hội thẩm nhân dân:

1.

2.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với Lò Văn Đỉnh và Tòng Văn Dân:

Bị cáo **Lò Văn Đỉnh**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 23/12/1969; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Khiếu Hát, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La;

Bị cáo **Tòng Văn Dân**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/8/1985; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Khiếu Hát, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La;

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Các bị cáo Lò Văn Đỉnh và Tòng Văn Dân phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt Lò Văn Đỉnh () tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 30/8/2021).

Xử phạt Tòng Văn Dân () tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 30/8/2021)

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để bảo đảm công tác thi hành án phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4.Về các vấn đề khác:

4.1. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy :

- Phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: 02 (hai) mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau phong bì được dán đề giấy niêm phong số 004834.

- Phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, 01 túi nilon màu trắng, trong chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,05 gam. Mặt sau phong bì được dán đề giấy niêm phong số 059422.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 06/2022 ngày 11/11/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La)

4.2.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Lò Văn Đỉnh và Tòng Văn Dân mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ *(Hai trăm nghìn đồng)*;

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 29/12/2021./.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., ngày 29 tháng 12 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Các thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

